

# Việt Nam PHONG TỤC

PHAN  
KẾ  
BÍNH



  
HUYHOANG

vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC



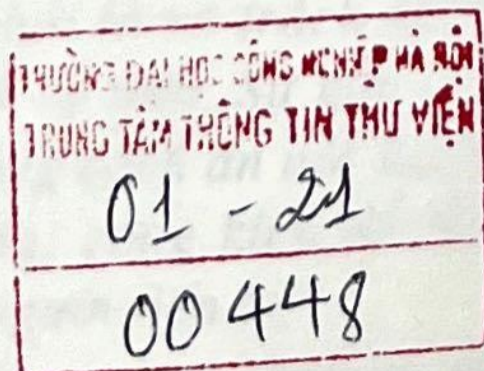
PHAN KẾ BÌNH



Việt Nam  
**PHONG  
TỤC**



Tái bản lần 1



vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC



## LỜI NHÀ XUẤT BẢN

*Việt Nam phong tục* đề cập đến nền văn minh nước nhà. Tác giả là Phan Kế Bính, người mà ta có thể nói là một học giả uyên bác, sống từ cuối thế kỷ thứ 19 qua những năm đầu Thế kỷ thứ 20, nhờ vậy thấy sự xáo trộn của đất nước, khi tiếp xúc với văn minh Phương Tây. Kinh tế thay đổi thì phong tục phải thay đổi. Ông viết nhiều bài ngắn đăng từng kỳ trên **Đông Dương tạp chí**, vào năm 1913 - 1914, tính đến nay đã non 80 năm! Đức tính lớn của ông là biết nhiều nhưng viết ngắn gọn, không thêm thắt, cường điệu lấy sự sống còn của dân tộc làm đường lối cơ bản.

Thái độ ấy thật khách quan, khoa học. Trước khi muốn gìn giữ hoặc đả phá, một thói quen, ông cố trình bày cặn kẽ cho người đọc am tường, sau đó ông đưa ý kiến riêng, không phải là vô trách nhiệm, công kích chỉ vì chưa hiểu cặn kẽ sự thật. Sự góp ý của ông rất chân thành, khác với phong cách ăn nói đao to búa lớn của kẻ chạy theo thời trang, công kích để mà công kích, cho thiên hạ thấy ta là người tiến bộ.

Qua những đoạn ngắn, súc tích, tác giả đã đề cập khá đầy đủ về phong tục trong gia tộc, thôn xóm, trong xã hội. Tệ đoạn lớn nhất thời phong kiến vẫn là tục lệ



"xôi thịt", tranh giành nhau từng tấc, từng ly về thể diện, vì nhờ thể diện mà người ta được thêm ít nhiều xôi, thịt. Ngày xưa lại chuộng hình thức đạo đức giả, thí dụ như lúc ma chay, con cháu thi nhau khóc để cho họ hàng chòm xóm nghe thấy, về thực chất là "che mắt thế gian". Tác giả mô tả tẻ đơan đơng bóng, câu hồn khá tỉ mỉ, để rồi đả phá. Đến các thầy phù thủy, tác giả viết: "Than ôi, đạo phù thủy cùng là đạo đơng cốt; còn thịnh hành ngày nào thì dân trí còn ngu xuẩn ngày ấy". Về việc câu cơ bút, xin xăm, tác giả tỏ ra khách quan: "Cách đoán thể cũng như cách đoán thơ tiện, lắm câu viển vông mà về sau cũng có khi linh nghiệm". Lại đề cập đến cách phát âm để khẳng định tính thống nhất của dân tộc ta. Người ở Bắc, ở Nam nghe một hai tiếng thì có thể khó hiểu, nhưng nghe cả câu thì rõ ràng là dễ hiểu.

**Việt Nam phong tục** là tư liệu cần thiết để suy cổ nghiệm kim. Mong rằng khi xếp sách lại, người đọc sẽ thấy toát lên tình yêu thiên nhiên, tình đoàn kết giữa người trong một nước. Muốn cho một nếp suy nghĩ trở thành phong tục, phải kinh qua thời gian dài. Và muốn đả phá một tục lệ hủ lậu, cũng phải kiên trì, cương quyết. Vào những năm cuối thế kỷ mà đọc lại những ghi nhận của một học giả từ hồi đầu thế kỷ thật là bổ ích và thích thú. Quả thật Phan Kế Bình là một nho sĩ không chịu đứng về phía bảo thủ.

NHÀ XUẤT BẢN



## MỤC LỤC

Lời nhà xuất bản .....	5
------------------------	---

## NÓI VỀ PHONG TỤC TRONG GIA TỘC

I. Cha mẹ với con .....	7
II. Anh em, chị em .....	13
III. Thân thuộc .....	17
IV. Phụng sự tổ tông .....	20
V. Đạo làm con .....	24
VI. Thượng thọ.....	25
VII. Sinh nhật.....	26
VIII. Thân hoàng.....	27
IX. Tang ma .....	28
X. Cải táng .....	39
XI. Kỵ nhật .....	41
XII. Tứ thời tiết lập .....	43
XIII. Giá thú.....	56
XIV. Vợ chồng.....	64
XV. Vợ lẽ.....	71
XVI. Cầu tự.....	74
XVII. Nuôi nghĩa tử.....	76

## NÓI VỀ PHONG TỤC HƯƠNG ĐĂNG

I. Sự thần .....	79
II. Việc tế tự .....	85
III. Nhập tịch.....	91
IV. Đại hội .....	96
V. Lễ kỳ an.....	114
VI. Chùa chiền .....	118
VII. Văn từ văn chỉ.....	123
VIII. Kỵ hậu .....	126
IX. Công quán.....	128
X. Am chúng sinh .....	130



XI. Ngồi thứ.....	133
XII. Viên chức .....	137
XIII. Hương ẩm .....	142
XIV. Lệ khao vọng .....	146
XV. Lệ kính biểu .....	148
XVI. Đăng khoa .....	151
XVII. Các sắc phong tặng .....	154
XVIII. Bầu cử lý dịch .....	155
XIX. Thuế khoá .....	160
XX. Binh lính .....	165
XXI. Tạp dịch .....	167
XXII. Hương học .....	169
XXIII. Khoán ước .....	173
XXIV. Việc hiếu.....	180
XXV. Việc hi.....	183
XXVI. Lệ khánh điệu .....	185
XXVII. Vợ chồng ly dị.....	188
XXVIII. Tài chánh.....	189
XXIX. Nghĩa sường.....	192
XXX. Hội chư bà.....	198
XXXI. Hội tư cấp .....	201
XXXII. Hội bách nghệ .....	205
XXXIII. Tuần đình .....	206
XXXIV. Đạc phu.....	208

### PHONG TỤC XÃ HỘI

I. Vua tôi.....	209
II. Thầy trò.....	213
III. Bầu bạn .....	215
IV. Quan dân .....	219
V. Chủ khách.....	222
VI. Chủ nhà, người ở .....	225



VII. Dâu gia .....	226
VIII. Nho giáo .....	227
IX. Phật giáo .....	232
X. Lão tử giáo .....	239
XI. Gia tô giáo .....	242
XII. Chính trị .....	248
XIII. Văn chương .....	252
XIV. Khoa cử .....	267
XV. Võ nghệ .....	274
XVI. Nghề làm ruộng .....	279
XVII. Nghề nuôi tằm .....	282
XVIII. Nghề bách công .....	286
XIX. Nghề buôn bán .....	289
XX. Y dược .....	293
XXI. Bốc phệ .....	299
XXII. Địa lý .....	305
XXIII. Toán số .....	311
XXIV. Tính tình .....	316
XXV. Thanh âm ngôn ngữ .....	322
XXVI. Cách ẩm thực .....	330
XXVII. Cách phục sức .....	334
XXVIII. Cách cư xử .....	338
XXIX. Để tóc .....	341
XXX. Nhuộm răng .....	343
XXXI. Ăn trâu .....	344
XXXII. Hút thuốc lào .....	347
XXXIII. Hát xẩm .....	349
XXXIV. Hát ả đào .....	349
XXXV. Hát tuồng .....	353
XXXVI. Cuộc tiêu khiển .....	356
XXXVII. Cuộc cờ bạc .....	360